

Bản án số: 96/2017/HSPT

Ngày 15-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thuyên

Các Thẩm phán: Ông Lương Đức Dương và bà Phạm Thị Thông.

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Vân Anh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà:
Ông Trần Duy Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên toà xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 104/2017/HSPT ngày 30/10/2017 đối với bị cáo: Nguyễn Hữu Đức T do có kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo:

Nguyễn Hữu Đức T, sinh ngày 24/3/1998, tại tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn R, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 07/12; con ông Nguyễn Hữu T và bà Cao Thị P; bị bắt tạm giam từ ngày 14/4/2017 đến ngày 15/9/2017, hiện đang tại ngoại – có mặt.

Người bị hại có kháng cáo:

Anh Trần Đình A, sinh năm 1975 – có mặt.

Địa chỉ: Thôn R, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do gia đình bị cáo Nguyễn Hữu Đức T đã có mâu thuẫn từ trước với anh Trần Đình A và nghĩ anh A dùng điện thoại quay phim, chụp hình bị cáo để gọi

người khác đến đánh bị cáo nên vào chiều ngày 22/6/2016, sau khi cãi nhau với anh A, bị cáo đã có hành vi dùng 01 chiếc cào bằng sắt dài khoảng 50cm, bản rộng khoảng 05cm, dày khoảng 02cm, hai đầu có gắn móc xích, mỗi móc xích có gắn 01 đoạn dây xích dài khoảng 05cm đánh nhiều cái vào người anh A, trong đó một cái đánh vào đầu anh A gây thương tích.

Tại kết luận pháp y về thương tích số: 490/TgT ngày 05/10/2016 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Đắk Nông kết luận tỷ lệ thương tích của anh Trần Đình A là 2% (sẹo vết thương phần mềm vùng thái dương đỉnh trái), thương tích do vật tày có cạnh gây nên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2017/HSST ngày 15-9-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Đức T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; các điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt: bị cáo Nguyễn Hữu Đức T 05 (năm) tháng 01 (một) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 14/4/2017.

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả tự do cho bị cáo Nguyễn Hữu Đức T ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã xử lý vật chứng trả lại 01 xe máy hiệu HonLei số khung 7H006259, số máy 2FMH-V106259, không có biển kiểm soát; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh đen cho anh Trần Đình A là chủ sở hữu hợp pháp.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã tách việc xử lý 01 cửa xăng hiệu STILH màu cam, đã qua sử dụng của anh Trần Đình A để xác minh, điều tra xử lý sau.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 29-9-2017, người bị hại anh Trần Đình A kháng cáo toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 41/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ cho rằng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã tách chiếc máy cửa xăng ra khỏi vụ án, không trả lại cho anh; hành vi của ông Nguyễn Hữu T đánh anh không phải là hành vi bột phát.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Trần Đình A người bị hại vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử theo đúng pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của người bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; Căn cứ vào tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2017/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã kết án bị cáo Nguyễn Hữu Đức T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm ...;

...

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu Đức T đã được Tòa án sơ thẩm xem xét khách quan, đầy đủ và toàn diện. Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất, nghĩ anh A quay phim, chụp hình mình nên bị cáo đã dùng cào sắt là hung khí nguy hiểm đánh vào người anh A gây thương tích cho anh A với tỷ lệ thương tật 2%. Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định hành vi phạm tội như trên của bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Việc Tòa án sơ thẩm xử phạt bị cáo 05 tháng 01 ngày tù là phù hợp.

[2] Xét kháng cáo của người bị hại anh Trần Đình A về hành vi của ông Nguyễn Hữu T, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của ông T không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nhưng vi phạm điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ và ông T đã bị cơ quan Công an huyện Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[3] Đối với việc xử lý chiếc cửa xăng hiệu số STTLH: Tại Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 30/5/2017 (Bút lục số 81), khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ giao lại chiếc cửa xăng, anh A từ chối nhận lại chiếc cửa xăng, Hội đồng xét xử xác định chiếc cửa xăng này không phải là vật chứng của vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý, anh A có quyền khiếu nại đến cơ quan có thẩm quyền đang thu giữ để giải quyết nên việc cơ quan điều tra tách

máy cưa xăng hiệu số STTLH màu cam của anh A ra khỏi vụ án để điều tra, xử lý là phù hợp.

Về án phí phúc thẩm: Do nội dung kháng cáo không được chấp nhận nên người bị hại anh Trần Đình A phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại anh Trần Đình A. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999,

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Hữu Đức T 05 (*năm*) tháng 01 (một) ngày tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 14/4/2017.

Việc xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã xử lý vật chứng trả lại 01 xe máy hiệu HonLei số khung 7H006259, số máy 2FMH-V106259, không có biển kiểm soát; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh cho anh Trần Đình A là chủ sở hữu hợp pháp.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tách việc xử lý 01 cưa xăng hiệu STILH màu cam, đã qua sử dụng của anh Trần Đình A để xác minh điều tra xử lý sau.

Về án phí: Áp dụng Điều 98, 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Đức T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

2. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc anh Trần Đình A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS – CA tỉnh Đắk Nông;
- CA huyện Đ;
- TAND huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị hại;
- Tổ HCTP;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Văn Thuyên